

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 30-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng

Ông Vũ Văn Thôn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/TLST-HS, ngày 23 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1026/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1983, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Lê Thị B; bị cáo có vợ, có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án hình sự số 57/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt Phạm Văn N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội đánh bạc; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 01 tháng 4 năm 2019, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 0 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2019, Công an huyện An Lão kiểm tra hành chính phòng trọ 407, nhà nghỉ Tình Mai ở thôn Đâu Kiên, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng phát hiện Phạm Văn N, Đào Văn T, Nguyễn Văn H có dấu vết, biểu hiện sử dụng ma túy. Thu giữ tại hiện trường 03 (ba) túi nilon màu trắng, viên dán màu xanh có kích thước (1,6x2,1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy), 01 (một) túi nilon màu trắng, viên dán màu xanh có kích thước (1,6x2,1)cm và bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ chai nhựa cao 20,2cm đường kính 5,5cm, có nắp màu xanh đục 02 lỗ, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím dài 9cm, 01 (một) ống tẩu thủy tinh, 01 (một) bật lửa ga nhãn hiệu "Hoa Việt" có gắn đoạn ống kim loại và 01 (một) điện thoại OPPO F9 màu xanh, 01 (một) sim điện thoại số 0977.154.866. Cơ quan công an huyện An Lão đã đưa Phạm Văn N, Đào Văn T, Nguyễn Văn H sang Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng để xét nghiệm, kết luận N, T, H đều là người nghiện ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 114/KLGD (Đ6), ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7505gam, là loại: Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn N đã khai nhận số ma túy Cơ quan công an thu giữ là của N mua của người tên Toàn, N bỏ ra 01 (một) túi ma túy đá cho N và Nguyễn Văn H sử dụng, số ma túy còn lại N cho vào vỏ bao thuốc lá vinataba và cất giấu ở đầu giường chỗ N ngồi.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 56 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 57/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, bị cáo N phải chấp hành hình phạt chung từ 39 đến 45 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người chứng kiến vụ việc, biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 00 giờ 15 phút ngày 24 tháng 4 năm 2019, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Văn N đang tàng trữ ma túy là loại Methamphetamine với khối lượng 0,7505 gam (không phải bảy năm không năm gam) thì bị bắt giữ quả tang. Hành vi tàng trữ ma túy này của bị cáo Ngọc đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến độc quyền quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Nên cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 57/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự lần phạm tội này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, và có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy xử phạt bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định bị cáo Phạm Văn N bị xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 09 tháng 11 năm 2018) về tội đánh bạc. Ngày 24 tháng 03 năm 2019, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là phạm tội mới trong thời gian thử thách. Căn cứ khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn N phải chấp hành hình phạt của bản án 57/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định và tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 114/2019/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa chứa ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; 01 (một) nilon màu trắng, viền dán màu xanh có kích thước (1,6x2,1)cm và bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ chai nhựa cao 20,2cm đường kính 5,5cm, có nắp màu xanh đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa (loại ống hút nước) màu tím dài 9cm; 01 (một) ống tẩu thủy tinh, một cách hình trụ tròn dài 8,5cm, một cạnh có đầu hình cầu dài 3,5cm; 01 (một) bật lửa ga nhãn hiệu "Hoa Việt" tại ống thoát ga có gắn đoạn ống kim loại màu trắng dài 04cm; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba. Xét vật chứng này không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với và 01 (một) điện thoại OPPO F9 màu xanh, 01 (một) sim điện thoại số 0977.154.866 bị cáo khai dùng để liên lạc mua ma túy (sử dụng vào hành vi bất hợp pháp), nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[11] Trong vụ án còn có Đào Văn T, Phạm Văn H không biết việc bị cáo Phạm Văn N mua ma túy, cất giữ, tàng trữ ma túy; T, H không góp tiền với bị cáo N mua ma túy, Cơ quan công an huyện An Lão không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với H và T. Tuy nhiên H và T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan công án đã giao cho chính quyền địa phương xử lý hành chính nên Hội đồng xét xử không xét. Đối với người nam giới tên T, và người được T nhờ đem ma túy đến cho bị cáo Phạm Văn N, ngoài lời khai của bị cáo N, không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh việc này. Nên Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tiếp tục điều tra, làm rõ trách nhiệm đối

với người tên N và người đàn ông đem ma túy đến cho bị cáo N để xem xét xử lý theo quy định của pháp luật tránh bỏ lọt tội phạm.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65, Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 57/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, bị cáo N phải chấp hành hình phạt chung 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ tạm giam của bản án số 57/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định là 23 (hai mươi ba ngày) từ ngày 15 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2018 vào thời gian chấp hành hình phạt tù, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 41 (bốn mươi một) tháng 07 (bảy) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 01 tháng 4 năm 2019).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 114/2019/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; 01 (một) nilon màu trắng, viền dán màu xanh có kích thước (1,6x2,1)cm và bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ chai nhựa cao 20,2cm đường kính 5,5cm, có nắp màu xanh đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa (loại ống hút nước) màu tím dài 9cm; 01 (một) ống tẩu thủy tinh, một cạnh hình trụ tròn dài 8,5cm, một cạnh có đầu hình cầu dài 3,5cm; 01 (một) bật lửa ga nhãn hiệu "Hoa Việt" tại ống thoát ga có gắn đoạn ống kim loại màu trắng dài 04cm; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại OPPO F9 màu xanh, 01 (một) sim điện thoại số 0977.154.866.

(Tang vật đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 23 tháng 7 năm 2019).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn Sỹ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt